

LUẬT THẬP TỤNG

QUYỀN 5

I. BA MUỖI PHÁP NI TÁT KỲ BA DẬT ĐỀ:

1-Giới Chứa Y Dư Quá Mười Ngày:

Phật tại thành Vương xá, lúc đó lục quần Tỳ kheo chưa nhiều y phục, vào tụ lạc thì đắp y khác, ra tụ lạc lại đắp y khác, khi ăn cơm đắp y khác, trước giờ ăn đắp y khác, sau giờ ăn lại đắp y khác... chưa nhiều y phục dư như thế, đến nỗi bị mục nát, côn trùng cắn làm hư hại không dùng được. Có Tỳ kheo thiểu dục tri túc hành hạnh đâu đã thấy rồi tâm không vui liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ kheo mà lại chứa nhiều y phục vào tụ lạc mặc y khác, ra tụ lạc mặc y khác... bị côn trùng cắn làm hư hại không dùng được”, quở trách rồi đem việc này bạch Phật. Phật do nhân duyên này nhóm Tỳ kheo tăng rồi hỏi Lục quần Tỳ kheo: “Các thầy thật đã làm việc này phải không?” Đáp: “Thật vậy Thế tôn”, Phật liền quở trách rằng: “Tại sao gọi là Tỳ kheo mà lại chứa nhiều y phục, vào tụ lạc mặc y khác, ra tụ lạc mặc y khác... bị côn trùng cắn làm hư hại không dùng được”, quở trách rồi bảo các Tỳ kheo: Do mười lợi nên kết giới cho các Tỳ kheo, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ kheo may y đã xong, đã xả y Ca-hi-na, được chứa y dư đến mười ngày, nếu chứa quá mười ngày thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Trong đây có bốn trường hợp:

1. Có người may y xong nhưng chưa xả y Ca-hi-na
2. Có người đã xả y Ca-hi-na nhưng chưa may y xong
3. Có người may y xong và cũng đã xả y Ca-hi-na
4. Có người chưa may y xong cũng chưa xả y Ca-hi-na.

Y dư là trừ y Tăng-già-lê, Uất-đa-la-tăng, An-đà-hội, các y khác đều gọi là y dư. Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề là y dư nên xả, tội Ba-dật-đề nên sám.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ kheo ngày thứ nhất được y cất chứa qua ngày thứ hai xả, ngày thứ hai được y cất chứa qua ngày thứ ba xả, ngày thứ ba được y cất chứa qua ngày thứ tư xả, ngày thứ bảy được y cất chứa qua ngày thứ năm xả, ngày thứ năm được y cất chứa qua ngày thứ bảy xả... như thế cho đến ngày thứ mười được y thì trong

ngày thứ mươi, Tỳ kheo nên cho người khác y này hoặc tác tịnh hay thọ trì. Nếu không cho người khác, không tác tịnh cũng không thọ trì thì qua ngày thứ mươi một, khi trời vừa sáng liền phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Nếu Tỳ kheo ngày thứ một được y, ngày thứ hai lại được y thì nên cất chứa một cái xá một cái; ngày thứ hai được y, ngày thứ Ba lại được y thì nên cất chứa một cái xá một cái... như thế cho đến ngày thứ chín được y, ngày thứ mươi lại được thì nên cất chứa một cái xá một cái; ngày thứ mươi được y thì trong ngày thứ mươi Tỳ kheo nên cho người khác y này hoặc tác tịnh hay thọ trì. Nếu không cho người khác, không tác tịnh cũng không thọ trì thì qua ngày thứ mươi một, khi trời vừa sáng liền phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Tỳ kheo ngày thứ nhất được y, ngày thứ hai lại được y, nếu xá cái trước thì cất chứa cái sau... như thế cho đến ngày thứ chín được y, ngày thứ mươi lại được y nếu xá cái trước thì cất chứa cái sau; ngày thứ mươi được y thì trong ngày thứ mươi Tỳ kheo nên cho người khác y này hoặc tác tịnh hay thọ trì. Nếu không cho người khác, không tác tịnh cũng không thọ trì thì qua ngày thứ mươi một, khi trời vừa sáng liền phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Tỳ kheo ngày thứ nhất được y, ngày thứ hai lại được y, nếu cất chứa cái trước thì nên xá cái sau... như thế cho đến ngày thứ chín được y, ngày thứ mươi lại được y, nếu cất chứa cái trước thì nên xá cái sau; ngày thứ mươi được y thì trong ngày thứ mươi Tỳ kheo nên cho người khác y này hoặc tác tịnh hay thọ trì. Nếu không cho người khác, không tác tịnh cũng không thọ trì thì qua ngày thứ mươi một, khi trời vừa sáng liền phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề. Nếu Tỳ kheo ngày thứ nhất được y, ngày thứ hai cho đến ngày thứ mươi đều không được y, thì trong ngày thứ mươi Tỳ kheo nên cho người khác y đã cất chứa từ ngày thứ nhất, hoặc tác tịnh hay thọ trì. Nếu không cho người khác, không tác tịnh cũng không thọ trì thì qua ngày thứ mươi một, khi trời vừa sáng liền phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Nếu Tỳ kheo ngày thứ nhất được y cất chứa, ngày thứ hai cho đến ngày thứ mươi đều được y cất chứa, thì trong ngày thứ mươi Tỳ kheo nên cho người khác những y này hoặc tác tịnh hay thọ trì. Nếu không cho người khác, không tác tịnh cũng không thọ trì thì qua ngày thứ mươi một, khi trời vừa sáng liền phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Nếu Tỳ kheo ngày đầu được vải may thành y Tăng-già-lê chín điếu, phân biệt có bao nhiêu đàn cách dài, bao nhiêu đàn cách ngắn, tổng cộng là chín điếu xong rồi thì ngay trong ngày may y xong, Tỳ kheo nên tác pháp thọ trì, nói rằng: “Y Tăng-già-lê chín điếu này nay tôi xin thọ trì”. Thọ trì rồi thì nên cho người khác vải dư và cả y Tăng-già-lê trước đã thọ trì, hoặc tác tịnh hay cho người. Nếu Tỳ kheo vào

SỐ 14>4 - TỨ PHẦN TỲ KHEO NI YẾT MA PHÁP

ngày đầu được vải may thành y Uất-đa-la-tăng bảy điêu, phân biệt có bao nhiêu đàn cách dài, bao nhiêu đàn cách ngắn, tổng cộng là bảy điêu xong rồi thì ngay trong ngày may y xong, Tỳ kheo nên tác pháp thọ trì, nói rằng: “Y Uất-đa-la-tăng này nay tôi xin thọ trì”. Thọ trì rồi thì nên cho người khác vải dư và cả y Uất-đa-la-tăng đã thọ trì trước, hoặc tác tịnh hay thọ trì. Nếu Tỳ kheo ngày đầu được vải may thành y An-đà-hội năm điêu, phân biệt có bao nhiêu đàn cách dài, bao nhiêu đàn cách ngắn, tổng cộng là năm điêu xong rồi thì ngay trong ngày may y xong, Tỳ kheo nên tác pháp thọ trì, nói rằng: “Y An-đà-hội này nay tôi xin thọ trì”. Thọ trì rồi thì nên cho người khác vải dư và cả y An-đà-hội đã thọ trì trước, hoặc tác tịnh hay thọ trì.

Nếu Tỳ kheo được vải mới thì nên may thành y Tăng-già-lê hai lớp hoặc y Uất-đa-la-tăng một lớp hoặc y An-đà-hội một lớp hoặc Ni-sư-đàn hai lớp. Nếu muốn may Tăng-già-lê ba lớp, Ni-sư-đàn ba lớp hoặc dùng vải mới may nhiều lớp thì Tỳ kheo may y nhiều lớp này phạm Đột-kiết-la; và nếu cất chứa quá mười ngày thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Nếu Tỳ kheo được vải cũ thì nên may thành y Tăng-già-lê bốn lớp hoặc y Uất-đa-la-tăng hai lớp, y An-đà-hội hai lớp, Ni-sư-đàn bốn lớp; nếu muốn may nhiều lớp thì Tỳ kheo may y nhiều lớp này phạm Đột-kiết-la và nếu cất chứa quá mươi ngày thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Nếu Tỳ kheo được vải mới nên may thành y Tăng-già-lê hai lớp, Uất-đa-la-tăng một lớp, An-đà-hội một lớp, Ni-sư-đàn hai lớp; nếu may bớt lại nghĩ rằng: “Đem vải này cho người khác hoặc tác tịnh hay thọ trì”, thì Tỳ kheo may bớt này phạm Đột-kiết-la và nếu cất chứa quá mươi ngày thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Nếu Tỳ kheo được vải cũ nên may thành y Tăng-già-lê bốn lớp, Uất-đa-la-tăng hai lớp, An-đà-hội một lớp, Ni-sư-đàn bốn lớp; nếu may bớt lại nghĩ là sẽ đem giặt nhuộm hay thay đổi trong ngoài thì Tỳ kheo may bớt này phạm Đột-kiết-la, nhưng cất chứa quá mươi ngày không phạm.

Nếu Tỳ kheo được vải cũ nên may thành y Tăng-già-lê bốn lớp, Uất-đa-la-tăng hai lớp, An-đà-hội hai lớp, Ni-sư-đàn bốn lớp; nếu may bớt lại nghĩ là sẽ đem giặt nhuộm hay thay đổi trong ngoài thì Tỳ kheo may bớt này phạm Đột-kiết-la, nhưng cất chứa quá mươi ngày không phạm.

Nếu Tỳ kheo có y phạm Xả đọa chưa xả, tội chưa sám, thứ lớp nối nhau chưa dứt mà được y nữa, thì y được sau do tương tục với y trước nên phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề. Nếu Tỳ kheo có y phạm Xả đọa đã xả nhưng tội chưa sám, thứ lớp nối nhau chưa dứt mà được y nữa, thì y được sau do tương tục với tâm trước nên phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề. Nếu Tỳ kheo có y phạm Xả đọa đã xả, tội cũng đã sám, thứ lớp nối nhau đã dứt; nếu được y nữa thì không phạm.